

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 28-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Ông Lý Quang Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn U, sinh ngày 15-7-1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ (đã chết) và bà Mã Thị P; có vợ: Sầm Thị C, sinh năm 1986; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 15-4-2021, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình phối hợp với Công an thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang

làm nhiệm vụ tại khu 4 thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nông Văn U có biểu hiện nghi vấn về tội phạm. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Nông Văn U đang mặc có 01 (một) gói giấy màu vàng và 01 (một) túi ni lon màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng (nghi đều là chất ma túy Heroine). Tại thời điểm kiểm tra, Nông Văn U tự khai nhận chất bột màu trắng được đựng trong 01 (một) gói giấy màu vàng và 01 (một) túi ni lon màu trắng đều là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nông Văn U khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15-4-2021, Nông Văn U một mình bắt xe khách từ Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi đến thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, tại đây Nông Văn U gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ) và đặt vấn đề mua 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) ma túy, người đàn ông đồng ý, nhận tiền và đưa cho Nông Văn U 01 gói giấy màu vàng và 01 túi ni lon màu trắng bên trong đều có chứa chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Nông Văn U bắt xe khách về nhà, khi đến khu 4 thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Nông Văn U xuống xe để tìm mua đồ dùng sinh hoạt thì bị Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt của tang như đã viện dẫn ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 155/KL-PC09 ngày 16-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận các mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Nông Văn U*", gồm:

- Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy màu vàng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,164 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi ni lon là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,363 gam (đã trừ bì).

*** Về vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ:**

- 01 (một) phong bì thư có chữ "*Vật chứng thu giữ của Nông Văn U*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ) và 01 (một) túi ni lon (cũ) đựng tổng cộng 0,418 gam Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, số IMEI: 358246092603502; IMEI: 358246092603510, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-LB, ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn U về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn U thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn U phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nông Văn U từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về vật chứng căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,418 gam ma túy Heroine được gói trong phong bì thư bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ) và 01 (một) túi ni lon có chữ "*Vật chứng thu giữ của Nông Văn U*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới (*phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, số IMEI: 358246092603502; IMEI: 358246092603510, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản riêng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15-4-2021, Nông Văn U đi xe khách từ Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy với một đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại thị trấn Đ, huyện Đ với giá là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Nông Văn U đi xe khách về nhà, khi đến khu 4, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ của Nông Văn U qua giám định là chất ma túy Heroine có trọng lượng 0,418 gam (*phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*). Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông

Văn U về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, gây tác hại cho sức khỏe của con người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,418 gam ma túy Heroine được gói trong phong bì thư bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ) và 01 (một) túi ni lon có chữ "*Vật chứng thu giữ của Nông Văn U*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*). Xét thấy 0,418 gam Heroine là do Nhà nước quản lý cấm lưu hành nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, số IMEI: 358246092603502; IMEI: 358246092603510, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng là điện thoại bị cáo dùng vào liên lạc để mua ma túy nên căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Văn U tại khu vực thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, theo lời khai Nông Văn U thì Nông Văn U không biết danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ được đối tượng.

[8] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn U phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Nông Văn U 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/4/2021.

3. Xử lý vật chứng

- Tịch thu, tiêu hủy 0,418 gam ma túy Heroine được gói trong phong bì thư bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ) và 01 (một) túi ni lon có chữ "*Vật chứng thu giữ của Nông Văn U*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, số IMEI: 358246092603502; IMEI: 358246092603510, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng là vật chứng vụ án.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14-6-2021*).

4. Án phí:

Bị cáo Nông Văn U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc

